

## CHUYÊN ĐỀ

# XUẤT KHẨU VIỆT NAM TRƯỚC THÁCH THỨC TỪ THỎA THUẬN XANH EU

*Thỏa thuận Xanh EU (European Green Deal – EGD) là tập hợp các sáng kiến chính sách của Liên minh châu Âu (EU) nhằm giảm phát thải khí nhà kính và giảm thiểu việc sử dụng các nguồn lực tự nhiên trong phát triển kinh tế của EU.*

*Việc thực thi các chính sách xanh cụ thể trong EGD không chỉ ảnh hưởng tới các tổ chức, cá nhân, hàng hóa, dịch vụ và hoạt động kinh tế trên thị trường EU mà còn tác động tới hàng hóa nhập khẩu từ bên ngoài vào EU, trong đó có hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam.*

*Để tìm hiểu tác động của các chính sách trong Thỏa thuận Xanh EU tới xuất khẩu Việt Nam, Trung tâm WTO và Hội nhập - VCCI đã thực hiện thực hiện nghiên cứu, xây dựng Báo cáo **"Thỏa thuận Xanh EU và Xuất khẩu của Việt Nam"**.*

*Chuyên đề này giới thiệu tóm tắt các kết quả của Báo cáo trên nhằm cung cấp cho doanh nghiệp một bức tranh tổng quan về Thỏa thuận Xanh và các tác động của Gói chính sách này tới hoạt động sản xuất xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang EU.*

# 01

## TỔNG QUAN VỀ THỎA THUẬN XANH EU

Thỏa thuận Xanh EU (EGD) là Chương trình tổng thể và dài hạn của Liên minh châu Âu (EU) nhằm ứng phó với các vấn đề khẩn cấp về khí hậu toàn cầu đến năm 2050. Được thông qua ngày 15/1/2020, EGD định hình chiến lược của EU để đạt mục tiêu phát thải ròng khí nhà kính bằng 0 (trung hòa về phát thải) và trở thành khu vực kinh tế sử dụng ít nhất các nguồn lực tự nhiên vào năm 2050.

### VỀ TÍNH CHẤT

Văn kiện Thỏa thuận Xanh chỉ nêu ra các mục tiêu lớn cần đạt được và các định hướng chiến lược của EU về khí hậu mà không trực tiếp đặt ra các tiêu chuẩn hay điều kiện xanh cụ thể.

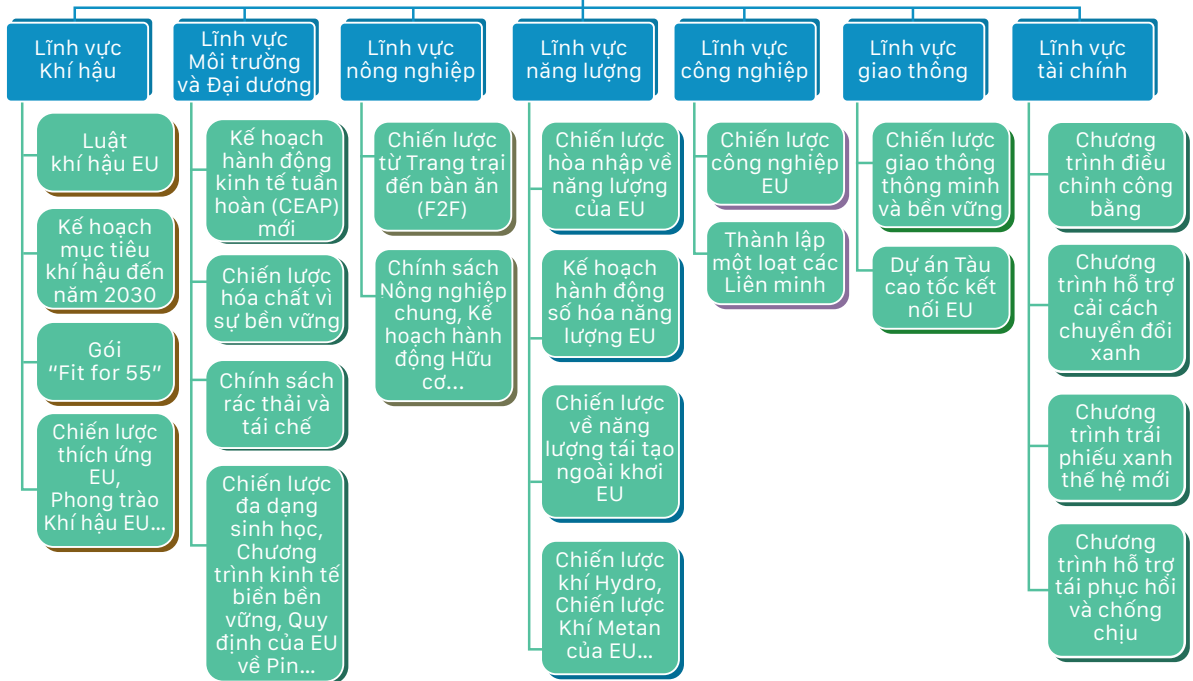
Để triển khai thực hiện Thỏa thuận Xanh, EU đã, đang và sẽ xây dựng nhiều Chiến lược, Chương trình, Kế hoạch hành động, văn bản chính sách, pháp luật cụ thể... ("các chính sách xanh") trong hầu khắp các lĩnh vực kinh tế. Các chính sách xanh này đặt ra nhiều tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu xanh hoàn toàn mới hoặc được nâng cấp từ các quy định hiện hành, từ đó tác động tới các tổ chức, cá nhân trong các hoạt động liên quan.

### VỀ PHẠM VI

Do mọi hoạt động kinh tế đều góp phần và/hoặc có ảnh hưởng tới tình trạng biến đổi khí hậu hay suy thoái môi trường, Thỏa thuận Xanh được thiết kế để bao trùm tất cả các lĩnh vực kinh tế.

Trong tổng thể, các chính sách xanh của EU được triển khai trên 09 lĩnh vực chính, trong đó có những lĩnh vực có chính sách xanh bao trùm các chủ thể trong và ngoài EU (như Khí hậu, Môi trường và Đại dương, Nông nghiệp), và các lĩnh vực mà chính sách xanh tập trung vào các vấn đề nội bộ của EU là chủ yếu (như Công nghiệp, Năng lượng, Giao thông, Nghiên cứu và Phát triển, Tài chính, và Xây dựng).

**THỎA THUẬN XANH EU**



**Về đối tượng áp dụng**

Là gói chính sách nội bộ của EU, Thỏa thuận Xanh về lý thuyết chỉ áp dụng cho các tổ chức, cá nhân EU và hàng hóa, dịch vụ cũng như hoạt động kinh tế trên thị trường EU.

Tuy nhiên, trong một số trường hợp cụ thể, các chính sách của Thỏa thuận Xanh EU cũng sẽ áp dụng cho các đối tượng ngoài EU, ví dụ:

- Các chính sách, quy định áp dụng chung cho hàng hóa lưu hành, mua bán, sử dụng, tiêu thụ và/hoặc tạo phát thải tại EU (như vậy hàng hóa nước ngoài nhập khẩu vào EU cũng thuộc diện áp dụng); hoặc
- Các chính sách, quy định được thiết kế để áp dụng riêng cho hàng nhập khẩu từ bên ngoài vào EU nhằm bảo đảm cân bằng với các quy định EU áp dụng cho hàng hóa nội khối EU.

Như vậy là, mặc dù là một văn bản nội bộ của EU, Thỏa thuận Xanh vẫn sẽ tác động trực tiếp hoặc gián tiếp tới nhiều dòng chảy thương mại hàng hóa, dịch vụ từ khắp nơi trên thế giới vào EU, trong đó có hoạt động sản xuất xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường này.

## 02

## CÁC CHÍNH SÁCH XANH CỦA EU TÁC ĐỘNG TỚI HÀNG HÓA XUẤT KHẨU CỦA VIỆT NAM

Chỉ trong chưa đầy 4 năm triển khai Thỏa thuận Xanh, EU đã có nhiều chính sách xanh đang hoặc dự kiến có ảnh hưởng trực tiếp tới hàng hóa nhập khẩu vào khu vực này.

Dưới đây là tóm lược một số chính sách xanh được dự báo sẽ tác động đáng kể tới việc sản xuất xuất khẩu một số nhóm hàng hóa trọng điểm của Việt Nam vào EU.

### ● Chiến lược “Từ trang trại đến bàn ăn” (Chiến lược F2F)

Chiến lược “Từ trang trại đến bàn ăn” (“From Farm to Fork” Strategy) được Ủy ban châu Âu công bố ngày 20/5/2020, được xem là giải pháp trọng tâm để xây dựng hệ thống thực phẩm công bằng, lành mạnh và thân thiện với môi trường trong Thỏa thuận Xanh.

Trong Chiến lược này, EU đặt ra 04 mục tiêu lớn, hướng đến chuyển đổi xanh trong lĩnh vực nông nghiệp, bao gồm: (i) ngăn chặn chất thải và lãng phí thực phẩm; (ii) sản xuất thực phẩm bền vững, (iii) phân phối và xử lý thực phẩm bền vững; và (iv) tiêu thụ thực phẩm bền vững.

Cho đến nay, EU đã triển khai một loạt các hành động thực thi chiến lược này, trong đó có một số quy định bắt buộc mà nông sản thực phẩm của Việt Nam xuất khẩu vào thị trường EU sẽ phải bảo đảm tuân thủ khi các quy định này được thông qua và có hiệu lực.



**Bảng 1 - Một số chính sách trong Chiến lược F2F có ảnh hưởng tới xuất khẩu của Việt Nam**

STT	Chính sách, biện pháp cụ thể	Mục tiêu/ Nội dung	Lĩnh vực chịu tác động	Tiến trình
1	Quy định về sử dụng bền vững các sản phẩm bảo vệ thực vật	Giảm ít nhất 50% việc sử dụng hóa chất trừ sâu tại EU vào năm 2030	Các sản phẩm nông sản như rau quả, chè, cà phê, gia vị...	Dự thảo Quy định đã được Ủy ban châu Âu công bố ngày 22/06/2022 và hiện đang trong quy trình xem xét để thông qua
2	Quy định về sản phẩm thuốc thú y	Giảm 50% doanh số bán thuốc kháng sinh cho vật nuôi và nuôi trồng thủy sản vào năm 2030	Các sản phẩm có nguồn gốc động vật	Quy định về sản phẩm thuốc thú y của EU được thông qua vào 11/12/2018, có hiệu lực thực thi đầy đủ từ 28/1/2022.  Do có nội dung phù hợp với mục tiêu của Chiến lược F2F nên Quy định này được EU xếp vào diện các chính sách cần thúc đẩy triển khai trong khuôn khổ Thỏa thuận Xanh.
3	Sửa đổi Quy định của EU về vật liệu tiếp xúc với thực phẩm (Quy định FCM)	Hệ thống thực phẩm công bằng, an toàn, lành mạnh, thân thiện với môi trường, giảm rác thải	Tất cả các loại thực phẩm	Ủy ban châu Âu công bố Bản đánh giá tác động về đề xuất sửa đổi Quy định FCM ngày 18/12/2020 và hiện đang trong quy trình xem xét để thông qua
4	Sửa đổi Quy định về thông tin thực phẩm cho người tiêu dùng (Quy định FIC)	Người tiêu dùng có đủ thông tin để lựa chọn tiêu dùng sáng suốt; tránh lãng phí	Tất cả các loại thực phẩm	Bản đánh giá tác động của đề xuất sửa đổi Quy định FIC được Ủy ban châu Âu công bố ngày 23/12/2020 và hiện đang trong quy trình xem xét để thông qua
5	Bộ quy tắc ứng xử của EU về thực hành tiếp thị và kinh doanh thực phẩm có trách nhiệm	Sáng kiến tự nguyện khuyến nghị cho tất cả các chủ thể tham gia chuỗi cung ứng thực phẩm	Tất cả các loại thực phẩm	Có hiệu lực vào ngày 5/7/2021
6	Sửa đổi một số Quy định về phúc lợi động vật	Cải thiện sức khỏe động vật và chất lượng thực phẩm, giảm nhu cầu dùng thuốc, bảo tồn đa dạng sinh học	Động vật và các sản phẩm động vật	Ngày 06/07/2021, Ủy ban châu Âu đã công bố Bản đánh giá tác động của đề xuất sửa đổi một số quy định pháp luật về phúc lợi động vật của EU trong nhiều văn bản, trong đó có: (i) Chỉ thị liên quan đến việc bảo vệ vật nuôi; (ii) Quy định về bảo vệ động vật trong quá trình vận chuyển; (iii) Quy định về bảo vệ động vật tại thời điểm giết mổ...  Hiện các văn bản này vẫn đang trong quy trình xem xét để thông qua.
7	Quy định về Sản xuất hữu cơ và Ghi nhãn sản phẩm hữu cơ	Điều kiện đối với sản phẩm hữu cơ bán tại EU	Nông sản, thực phẩm	Có hiệu lực từ 1/1/2021

Nguồn: Tổng hợp của Trung tâm WTO và Hội nhập – VCCI

● **Kế hoạch hành động về kinh tế tuần hoàn (CEAP)**

Được đưa ra vào tháng 3/2020, Kế hoạch hành động kinh tế tuần hoàn mới (CEAP) là một phần quan trọng của Thỏa thuận Xanh nhằm mục tiêu xây dựng nền kinh tế xanh, sạch, tuần hoàn, đồng thời biến “bền vững” trở thành tiêu chuẩn cho hàng hóa tại EU.

CEAP bao gồm 35 hành động cụ thể liên quan tới các biện pháp thực hành sản phẩm tuần hoàn trong 07 chuỗi sản phẩm mục tiêu, gồm: (i) Điện tử và các sản phẩm công nghệ thông tin (ICT), (ii) Pin và phương tiện vận tải, (iii) Bao bì đóng gói, (iv) Nhựa, (v) Dệt may, (vi) Xây dựng và các tòa nhà, (vii) Thực phẩm, nước uống và các sản phẩm dinh dưỡng. Đây là các lĩnh vực sử dụng nhiều tài nguyên đồng thời cũng có tiềm năng tuần hoàn cao.

Hiện tại, EU đã triển khai một số biện pháp thực thi trong khuôn khổ CEAP, đang hoặc sẽ có tác động đáng kể tới hàng hóa nhập khẩu vào EU, trong đó có hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam khi được chính thức thông qua và có hiệu lực.

**Bảng 2 - Một số hành động đã được EU triển khai trong khuôn khổ CEAP**

STT	Chính sách, biện pháp cụ thể	Mục tiêu/Nội dung	Lĩnh vực chịu tác động	Tiến trình
1	Chiến lược của EU đối với dệt may tuần hoàn và bền vững	Áp dụng khung sản phẩm bền vững mới (thiết kế sinh thái, xử lý các hóa chất độc hại...); Tăng cường phân loại, tái sử dụng và tái chế hàng dệt may...	Sản phẩm dệt may	Công bố ngày 30/3/2022, là khung khổ chính sách định hướng cho các biện pháp cụ thể
2	Quy định về Trao quyền cho người tiêu dùng trong thực hiện chuyển đổi xanh	Người tiêu dùng EU được thông tin đầy đủ về sản phẩm, từ đó có thể có lựa chọn tiêu dùng xanh	Tất cả các sản phẩm	Dự thảo Quy định này được công bố vào đầu năm 2022, hiện đang đang trong quy trình xem xét để thông qua
3	Quy định mới về Thiết kế sinh thái cho các sản phẩm bền vững	Đảm bảo tất cả các sản phẩm được sản xuất hoặc bán tại thị trường EU đều phải tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật về tính bền vững liên quan tới sản phẩm	Tất cả các sản phẩm chế biến chế tạo từ thực phẩm, dược phẩm, các loại thức ăn gia súc, động thực vật	Dự thảo Quy định này được đưa ra vào 30/3/2022 và hiện đang trong quy trình xem xét để thông qua
4	Chiến lược hóa chất vì sự bền vững	Bảo đảm môi trường không có chất độc hại với mức độ bảo vệ sức khỏe con người và môi trường cao hơn	Mỹ phẩm, đồ chơi, chất tẩy rửa, đồ chăm sóc trẻ em, đồ nội thất, hàng dệt may hoặc các vật liệu tiếp xúc với thực phẩm...	Được công bố vào ngày 14/10/2020, là khung khổ chính sách định hướng cho các biện pháp cụ thể
5	Chỉ thị về Tuyên bố xanh	Loại bỏ các thông tin gian dối hoặc gây nhầm lẫn về tác động tới môi trường của sản phẩm (greenwashing)	Dệt may, thực phẩm, sản phẩm điện tử...	Dự thảo được công bố ngày 22/03/2023, hiện đang trong quy trình xem xét để thông qua
6	Sửa đổi Chỉ thị khung của EU về rác thải	Tăng trách nhiệm của nhà sản xuất đối với toàn bộ vòng đời của sản phẩm, thúc đẩy quản lý rác thải bền vững ở EU, tạo động lực để nhà sản xuất tăng tính xanh của sản phẩm	Thực phẩm, các sản phẩm dệt may, giày dép	Dự thảo được công bố ngày 5/7/2023, hiện đang trong quy trình xem xét để thông qua

Nguồn: Tổng hợp của Trung tâm WTO và Hội nhập – VCCI

### ● Chiến lược đa dạng sinh học EU

Chiến lược đa dạng sinh học của EU đến năm 2030 được công bố ngày 20/5/2020 với mục tiêu bảo vệ và khôi phục đa dạng sinh học ở EU và góp phần vào việc bảo vệ đa dạng sinh học của toàn cầu.

Trong khuôn khổ Kế hoạch hành động của Chiến lược đa dạng sinh học, một số văn bản pháp luật đã được EU thông qua. Đáng chú ý có Quy định số 2023/1115 về một số sản phẩm liên quan đến nạn phá rừng và suy thoái rừng (EU Deforestation-Free Products Regulation – EUDR, gọi tắt là “Quy định về chống phá rừng”). Quy định này được EU thông qua ngày 31/05/2023, có hiệu lực từ 29/6/2023, với lộ trình thực thi từng bước, và sẽ áp dụng đầy đủ từ sau 30/12/2024.

Nội dung chủ yếu của EUDR là cấm nhập khẩu vào EU các sản phẩm được nuôi trồng trên đất phá rừng hoặc làm suy thoái rừng. EUDR áp dụng đối với các sản phẩm nước ngoài nhập khẩu vào EU thuộc các nhóm gia súc, cacao, cà phê, cao su, dầu cọ, đậu tương, gỗ và các sản phẩm được tạo ra từ những mặt hàng này (ví dụ sản phẩm da, socola, đồ nội thất...). Theo EUDR, các sản phẩm thuộc phạm vi điều chỉnh khi nhập khẩu vào EU sẽ phải có Xác nhận “tuân thủ” (“due diligence” statement) xác nhận rằng sản phẩm nhập khẩu không liên quan đến việc gây mất rừng hoặc làm suy thoái rừng từ sau ngày 31/12/2020.



## ● Cơ chế điều chỉnh carbon tại biên giới (CBAM)

Cơ chế điều chỉnh carbon tại biên giới (CBAM) là một trong các hành động thực thi Thỏa thuận Xanh trong lĩnh vực Khí hậu, được đề cập trong Gói "Fit for 55" ngày 14/7/2021. Theo CBAM, hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài vào EU sẽ phải trả thêm một khoản phí (thường được gọi là thuế carbon) căn cứ vào mức độ phát thải khí nhà kính ròng trong quy trình sản xuất tại nước xuất khẩu.

Ngày 16/5/2023, EU ban hành Quy định 2023/956 cụ thể hóa CBAM giai đoạn đầu với 06 nhóm hàng hóa có nguy cơ ô nhiễm cao nhất, bao gồm: Sắt thép, Xi măng, Phân bón, Nhôm, Điện và Hydro. CBAM giai đoạn đầu được thiết kế theo lộ trình 03 bước, cụ thể:

- Bước chuyển tiếp (từ 1/10/2023 đến 31/12/2025): nhà nhập khẩu các hàng hóa thuộc 06 nhóm này sẽ chỉ phải khai báo mức độ phát thải của hàng hóa nhập khẩu mà không phải nộp bất kỳ khoản phí nào;
- Bước chính thức (từ 1/1/2026 đến 31/12/2033): cùng với nghĩa vụ khai báo, nhà nhập khẩu EU sẽ phải xuất trình chứng chỉ CBAM tương ứng với lượng phát thải ròng của hàng hóa nhập khẩu vượt quá hạn ngạch cho phép;
- Bước áp dụng đầy đủ (từ 1/1/2034 trở đi): sẽ không còn hạn ngạch phát thải miễn phí, doanh nghiệp sẽ phải mua và xuất trình chứng chỉ CBAM cho lượng phát thải ròng carbon trong sản phẩm.

Mới đây nhất, EU đã ban hành Quy định 2023/1773 ngày 17/8/2023 về thực thi CBAM ở bước chuyển tiếp, gồm các hướng dẫn chi tiết về (i) cách thức báo cáo và cung cấp thông tin của các nhà nhập khẩu, (ii) phương pháp tính toán lượng khí thải tích hợp thải ra trong quá trình sản xuất hàng hóa.

Ngoài ra, EU hiện cũng đang tiến hành soạn thảo quy định hướng dẫn thực hiện CBAM ở bước chính thức (cách thức tính toán cụ thể để áp dụng cơ chế mua bán và giá chứng chỉ CBAM).

Dự kiến tới năm 2030, EU sẽ tiến hành đánh giá sơ bộ về việc thực thi CBAM giai đoạn đầu và sẽ có quyết định cho việc thiết kế CBAM giai đoạn tiếp theo (có thể là mở rộng ra với 30-60 nhóm hàng hóa khác).

Ngoài các chiến lược, quy định kể trên, danh sách các chính sách xanh liên quan tới hàng nhập khẩu từ bên ngoài vào EU sẽ còn tiếp tục được bổ sung cùng với tiến trình triển khai các mục tiêu trong Thỏa thuận Xanh EU đến năm 2050, mà đặc biệt là trong giai đoạn từ nay tới năm 2030.





## TÁC ĐỘNG CỦA THỎA THUẬN XANH EU TỚI XUẤT KHẨU CỦA VIỆT NAM

### ● Các kênh tác động của Thỏa thuận Xanh tới xuất khẩu Việt Nam

Rà soát các chính sách xanh của EU hiện tại cho thấy các chính sách này có thể ảnh hưởng tới xuất khẩu Việt Nam theo 03 khía cạnh sau:

- Làm **gia tăng các tiêu chuẩn "xanh, bền vững" đối với hàng hóa xuất khẩu** (các tiêu chuẩn kỹ thuật xanh mới, hoặc sửa đổi, nâng cấp yêu cầu hoặc mở rộng diện áp dụng của các tiêu chuẩn hiện có);
- Làm **gia tăng trách nhiệm tài chính của nhà sản xuất cho các mục tiêu "xanh, bền vững"** (dưới dạng các khoản phí bổ sung phải nộp, các loại chứng chỉ trung hòa carbon phải mua...); và
- Làm **gia tăng thủ tục khai báo thông tin, tăng trách nhiệm giải trình khi nhập khẩu** (ví dụ về nguồn gốc xuất xứ đất trồng, về lượng carbon phát sinh trong quá trình sản xuất trên đơn vị sản phẩm...), hoặc yêu cầu cung cấp thông tin về các khía cạnh "xanh, bền vững" của sản phẩm cho người tiêu dùng (ví dụ về ghi nhãn, về hệ chiếu số cho sản phẩm...)

### ● Các lĩnh vực xuất khẩu Việt Nam chịu tác động từ Thỏa thuận Xanh

Với các chính sách xanh được nhận diện tới thời điểm hiện tại, các nhóm sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam được dự báo sẽ chịu tác động mạnh nhất từ quá trình chuyển đổi xanh ở thị trường EU trong thời gian tới bao gồm:

- Sản phẩm điện, điện tử, công nghệ thông tin, máy móc thiết bị, linh kiện liên quan;
- Nông sản (đặc biệt là cà phê, điều, hạt tiêu, cacao, thịt,...), thủy sản, gỗ và sản phẩm gỗ;
- Thực phẩm các loại (đặc biệt là thực phẩm hữu cơ);
- Dệt may, giày dép;
- Các loại hóa chất, phân bón, pin, ắc quy;
- Sắt thép, nhôm, xi măng; và
- Bao bì của các loại sản phẩm (nhất là bao bì thực phẩm, hóa chất...)

Trong tương lai, cùng với lộ trình thực thi Thỏa thuận Xanh EU, nhiều sản phẩm xuất khẩu khác của Việt Nam có thể cũng sẽ phải đối mặt với các chính sách, biện pháp xanh mới của EU khi xuất khẩu sang thị trường này.





Trong số các lĩnh vực xuất khẩu chịu ảnh hưởng của Thỏa thuận Xanh, nông sản - thực phẩm và dệt may được đánh giá là hai ngành hàng phải đối mặt với các thách thức nhiều hơn đáng kể.

Các chính sách xanh của EU đối với hai nhóm sản phẩm này phần lớn đều có phạm vi áp dụng bao trùm tất cả các sản phẩm (mà không phải chỉ áp dụng đối với một số loại cụ thể trong nhóm).

Hơn nữa, các chính sách này hầu như đều được luật hóa dưới dạng các yêu cầu pháp lý bắt buộc thực hiện (mà không phải là các khuyến nghị khuyến khích thực hiện) và bao gồm các tiêu chuẩn, biện pháp, quy định tác động đến nhiều khâu trong chuỗi sản xuất (từ thiết kế mẫu mã đến nguyên phụ liệu, từ sản xuất, nuôi trồng đến vận chuyển, từ sử dụng đến sửa chữa, từ thải bỏ đến tái chế...) mà không chỉ áp dụng đối với các thành phẩm cuối cùng.

## ● **Hướng tác động của Thỏa thuận Xanh EU tới xuất khẩu Việt Nam**

### ***Thách thức đối với xuất khẩu của Việt Nam***

Với những chính sách xanh bao trùm hầu hết các lĩnh vực kinh tế, Thỏa thuận Xanh EU được nhận định sẽ đặt ra không ít thách thức đối với xuất khẩu của Việt Nam

#### ***(i) Thách thức về thay đổi, nâng cao nhận thức***

Với tính chất là gói chính sách toàn diện và có lộ trình rất dài, Thỏa thuận Xanh và các chính sách, biện pháp thực thi Thỏa thuận này không chỉ nhiều về số lượng, phức tạp về tính chất, mà còn liên tục phát triển qua thời gian.

Không có một bộ các tiêu chuẩn xanh chung, không có một lộ trình chuyển đổi xanh thống nhất cho tất cả các loại hàng hóa xuất khẩu sang EU. Do vậy, nếu không nhận biết, theo dõi và kịp thời nắm bắt các yêu cầu xanh này, hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam sẽ không thể nào thâm nhập vào thị trường EU.

Trong khi đó một Khảo sát nhanh do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) thực hiện 8/2023 cho thấy có tới 88-93% số người được hỏi chưa từng biết đến hoặc chỉ nghe nói sơ qua tới Thỏa thuận Xanh hoặc các chính sách xanh nổi bật của EU liên quan tới xuất khẩu Việt Nam.

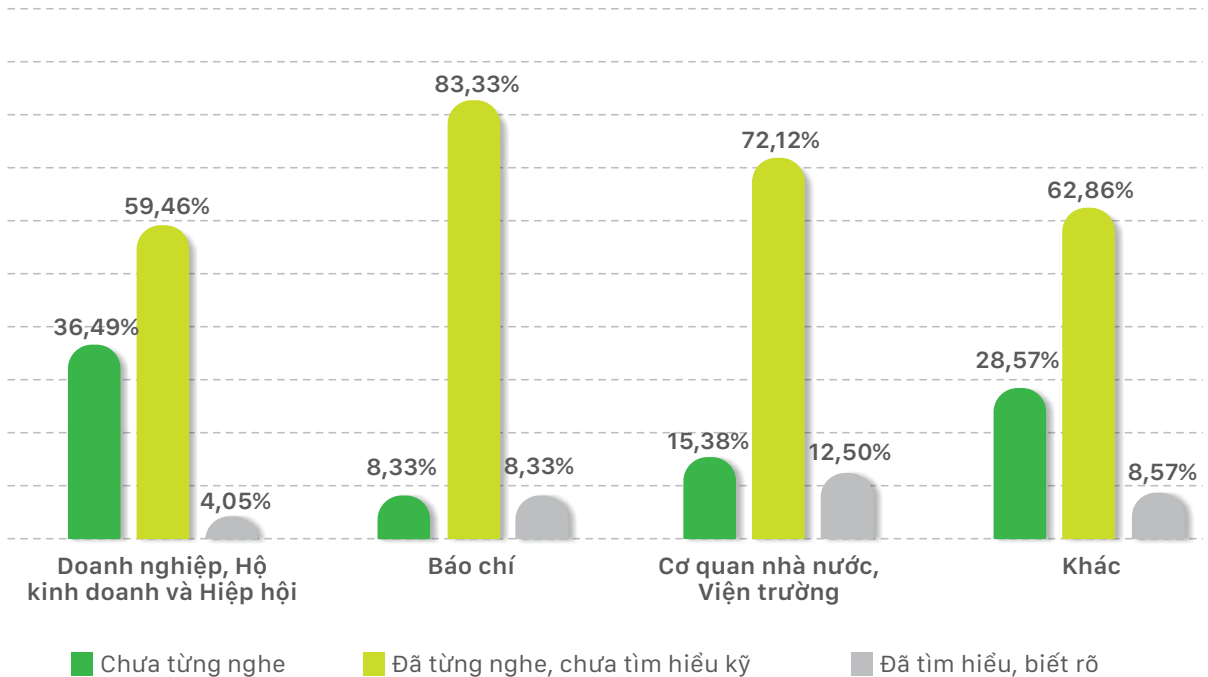
**Bảng 3 – Hiểu biết của các chủ thể ở Việt Nam về một số chính sách xanh của EU**

Mức độ hiểu biết	Thỏa thuận Xanh EU	Chiến lược "Từ Nông trại tới Bàn ăn"	Cơ chế carbon tại biên giới (CBAM)	Luật Chống phá rừng	Chiến lược "Đệt may bền vững và tuần hoàn"
Chưa từng nghe	27,09%	29,43%	42,81%	16,39%	35,45%
Đã từng nghe, chưa tìm hiểu kỹ	65,22%	60,20%	50,17%	71,24%	55,85%
Đã tìm hiểu, biết rõ	7,69%	10,37%	7,02%	12,37%	8,70%

Nguồn: Khảo sát của VCCI về Thỏa thuận Xanh EU 8/2023

Đặc biệt, tỷ lệ các doanh nhân, cán bộ nhân viên, người lao động trong doanh nghiệp biết rõ về Thỏa thuận Xanh EU chỉ ở mức 4%, thấp hơn nhiều so với các nhóm tham gia Khảo sát khác (8-12%).

**Hình 2 – Hiểu biết của các chủ thể Việt Nam về Thỏa thuận Xanh**



Nguồn: Khảo sát của VCCI về Thỏa thuận Xanh EU 8/2023

*(ii) Thách thức trong năng lực đáp ứng, tuân thủ*

Đi sâu hơn vào các yêu cầu của các chính sách xanh, thách thức với các nhà sản xuất, xuất khẩu Việt Nam nằm ở năng lực tuân thủ các yêu cầu này.

Đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật (TBT), vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật (SPS) thông thường của EU vốn đã không phải là dễ dàng với nhiều doanh nghiệp, thách thức tất nhiên sẽ còn lớn hơn nhiều với các tiêu chuẩn xanh mới hoặc nâng cấp từ các TBT, SPS hiện tại theo hướng cao hơn, khắt khe và khó khăn hơn.

Tùy từng doanh nghiệp, thách thức đó có thể là ở năng lực để chuyển đổi về công nghệ, về kiểm soát chuỗi cung, về kỹ năng của lao động hay về năng lực giải trình, khai báo, lưu trữ thông tin. Đằng sau tất cả các thách thức kỹ thuật này là khả năng chi trả hay đầu tư để chuyển đổi.

Với phần lớn các doanh nghiệp có quy mô nhỏ, siêu nhỏ, hạn chế cả về vốn, công nghệ và năng lực quản trị, lại đang trong giai đoạn kinh doanh đầy biến động như hiện tại, việc ứng phó với các thách thức từ Thỏa thuận Xanh là nhiệm vụ rất khó khăn.

Tuy nhiên, nếu có sự chuẩn bị từ sớm, việc đáp ứng các yêu cầu xanh của EU trên thực tế vẫn có thể là khả thi với phần lớn các doanh nghiệp Việt Nam đã và đang xuất khẩu sang EU. Bởi tất cả các chính sách xanh của EU đều được công khai dự thảo và tham vấn ý kiến công chúng trong một khoảng thời gian rất dài trước khi được quyết định thông qua. Kể cả khi có hiệu lực, các chính sách này đều có lộ trình triển khai từng bước, với các yêu cầu khó chỉ phải thực thi đầy đủ sau một khoảng thời gian dài.



**Bảng 4 – Một số ví dụ về thời điểm ban hành và có hiệu lực của một số chính sách xanh EU**

Tên chính sách	Ngày công bố chính sách nguyên tắc	Ngày công bố Dự thảo quy định	Ngày thông qua chính thức quy định	Ngày bắt đầu thực thi các nghĩa vụ	Ngày thực thi đầy đủ các nghĩa vụ
Quy định về chống phá rừng (EUDR)	20/05/2020 (Chiến lược đa dạng sinh học của EU đến năm 2030)	17/11/2021	31/05/2023	29/06/2023	30/06/2025
Cơ chế điều chỉnh carbon tại biên giới (CBAM)	14/07/2021 (Gói Fit for 55)	14/07/2021	16/05/2023	01/10/2023	01/01/2034
Quy định về sử dụng bền vững các sản phẩm bảo vệ thực vật	20/05/2020 (Chiến lược từ Trang trại đến bàn ăn)	22/06/2022	Chưa xác định	Chưa xác định	Chưa xác định
Quy định về thiết kế sinh thái cho các sản phẩm bền vững	11/03/2020 (Kế hoạch hành động kinh tế tuần hoàn)	30/03/2022	Chưa xác định	Chưa xác định	Chưa xác định
Chỉ thị về tuyên bố xanh	11/03/2020 (Kế hoạch hành động kinh tế tuần hoàn)	22/03/2023	Chưa xác định	Chưa xác định	Chưa xác định

Nguồn: Tổng hợp của Trung tâm WTO và Hội nhập - VCCI



### *(iii) Thách thức trong khả năng chi trả các chi phí tuân thủ*

Trên thực tế, việc tuân thủ các tiêu chuẩn mới hoặc các tiêu chuẩn được điều chỉnh nâng cấp của các chính sách xanh đòi hỏi doanh nghiệp phải bỏ ra nhiều chi phí tuân thủ mà lẽ ra họ không phải trả nếu không có các tiêu chuẩn (mới) này. Do đó, chi phí tuân thủ các chính sách xanh được xem là một thách thức không mong muốn với phần lớn doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp có quy mô vốn nhỏ, năng lực (công nghệ, vốn...) hạn chế.

Tuy nhiên, không phải mọi tiêu chuẩn xanh đều yêu cầu chi phí tuân thủ cao mà có thể là yêu cầu thay đổi trong cách thức hành động (ví dụ các yêu cầu về khai báo phát thải, về thông tin đối với sản phẩm...). Đồng thời, một số trường hợp, các tiêu chuẩn xanh EU được pháp luật hóa từ các tiêu chuẩn tự nguyện trước đó mà doanh nghiệp đã thực hiện theo yêu cầu của khách hàng, do đó có thể không đòi hỏi thay đổi quá lớn với doanh nghiệp.

### **Cơ hội trong dài hạn cho xuất khẩu Việt Nam**

Thỏa thuận Xanh EU rõ ràng đang đặt ra những thách thức lớn về chuyển đổi xanh cho doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam trong thời gian tới. Tuy nhiên, nếu xét trong dài hạn, việc chủ động chuyển đổi xanh một cách đồng bộ và toàn diện có thể mang lại những cơ hội mới rất đáng kể cho doanh nghiệp.

#### *(i) Cơ hội mở rộng thị phần ở EU và cơ hội tiếp cận các thị trường phát triển khác*

Người tiêu dùng EU vốn được biết đến có ý thức rất cao về vấn đề bảo vệ môi trường và chống biến đổi khí hậu. Thậm chí trong so sánh với xu hướng chính sách xanh của EU thì ý thức tiêu dùng xanh của một phận người tiêu dùng EU còn đi nhanh hơn và quyết liệt hơn. Bởi vậy, việc chủ động chuyển đổi xanh là cách thức tốt nhất để doanh nghiệp có thể đi trước một bước, tiếp cận sớm thị trường các sản phẩm xanh đầy tiềm năng của EU với tệp khách hàng có ý thức tiêu dùng xanh đang gia tăng mạnh mẽ tại thị trường này.

Ngoài EU, nhiều thị trường phát triển mà Việt Nam có tiềm năng xuất khẩu cao như Hoa Kỳ, Canada, Anh, Nhật Bản, Australia, New Zealand... cũng đang nỗ lực xây dựng nền kinh tế xanh và bền vững. Do đó, việc thích ứng sớm với các yêu cầu xanh ở EU mang đến sự bảo đảm nhất định cho khả năng xuất khẩu của doanh nghiệp đi các thị trường phát triển khác vốn cũng đang thúc đẩy các hành động nhằm thực hiện các mục tiêu khí hậu tương tự EU.

#### *(ii) Cơ hội tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh*

Quá trình chuyển đổi xanh chắc chắn sẽ đòi hỏi những khoản đầu tư ban đầu cao, tuy nhiên, về lâu dài, việc chuyển đổi này có thể giúp tiết giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh doanh cho doanh nghiệp trong dài hạn, thông qua việc giảm chi phí năng lượng, giảm chi phí kiểm soát chuỗi và tối đa hóa hiệu suất kinh doanh.

#### *(iii) Cơ hội thúc đẩy kinh tế xanh ở Việt Nam*

Là nền kinh tế có mức độ hội nhập sâu, đồng thời thấu hiểu những hệ quả của tình trạng biến đổi khí hậu toàn cầu, Việt Nam cũng đang tham gia tích cực vào các hành động chuyển dịch xanh, xây dựng nền kinh tế xanh, sạch, bền vững.

Việc từng doanh nghiệp Việt Nam tham gia chuyển đổi xanh không chỉ đảm bảo khả năng xuất khẩu sang thị trường EU mà còn góp phần quan trọng thúc đẩy tiến trình chuyển đổi xanh trong nội địa nền kinh tế, từ đó đóng góp có ý nghĩa vào sự phát triển bền vững của chính Việt Nam.